



TẠP CHÍ KHOA HỌC  
ĐẠI HỌC

VĂN HIẾN

*Chất lượng - Sáng tạo - Hiệu quả*

ISSN 1859 - 2961

VAN HIEN UNIVERSITY  
JOURNAL OF SCIENCE



SỐ 7 (4)  
2021

[www.vhu.edu.vn](http://www.vhu.edu.vn)

## MỤC LỤC CONTENTS

### Lời nói đầu

*Foreword*

### VĂN HỌC VIỆT NAM

*VIETNAMESE LITERATURE*

#### **Xu hướng lai ghép các diễn ngôn trần thuật “nguồn” trong văn xuôi tự sự 5**

*Trend of hybridization “source” narrative discourse in narrative prose*

**Nguyễn Thành Thi**

#### **Trở lại vấn đề quan hệ “Kim Vân Kiều truyện” và “Truyện Kiều” từ tư liệu 16**

**Hán Nôm Việt Nam**

*Back to the topic about the relation between “The Tale of Jin Yun Qiao” and “The Tale of Kieu” through Sino-Nom documents in Vietnam*

**Đoàn Lê Giang**

#### **Cảm quan Thiền Phật trong thơ Nguyễn Bình Khiêm 25**

*Zen - Buddhism performance in the poetry Nguyen Binh Khiem*

**Nguyễn Công Lý**

#### **Vị Thiền trong “Mộng Ngân Sơn” của Quách Tấn 30**

*The word “Zen” in “Mong Ngan Son” work of Quach Tan*

**Lê Đắc Tường**

#### **Sự thay đổi quan niệm về LGBT trong xã hội Việt Nam đương đại - trường 37**

**hợp tiểu thuyết của Bùi Anh Tấn**

*Changes in people’s perceptions about LGBT in contemporary Vietnamese society: case study on Bui Anh Tan’s novels*

**Nguyễn Thị Quốc Minh**

#### **Tình hình sưu tầm và diện mạo văn học dân gian Vĩnh Long 49**

*The current status of collection and the characteristics of Vinh Long folk literature*

**La Mai Thi Gia, Phan Xuân Viện, Lê Thị Thanh Vy**

**VĂN HỌC SO SÁNH, VĂN HỌC NƯỚC NGOÀI & LÝ LUẬN VĂN HỌC**  
*COMPARATIVE LITERATURE, FOREIGN LITERATURE AND LITERACY THEORY*

**Thi pháp viết về cái thường nhật trong văn xuôi Dạ Ngân và Thiết Ngung nhìn từ lý thuyết phê bình nữ quyền** 62

*Prosody of writing about daily life in prose of two female writers Da Ngan ana Thiet Ngung from feminist criticism theory*

**Hồ Khánh Vân**

**Tổng quan tình hình nghiên cứu nhân vật thần linh trong truyền thuyết Việt Nam, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc qua nguồn tài liệu tiếng Việt** 72

*Overview of research on divine characters in Vietnamese, Chinese, Japanese, and Korean legends through Vietnamese documents*

**Nguyễn Hữu Kim Duyên**

**Truyện ngắn Trần Quang Nghiệp và Maupassant: Những ảnh hưởng và sáng tạo** 84

*Tran Quang Nghiep and Maupassant's short story: influences and creation*

**Trần Thị Mỹ Tiên**

**Quan điểm về tiếp nhận văn học của Lưu Hiệp (trong so sánh với phê bình phản hồi-độc giả)** 96

*Liu Xie's thought of literary reception (in comparison to reader-response criticism)*

**Lê Thị Kim Loan**

**Roberto Bolaño và chủ đề về những nhà văn, nhà phê bình văn học (trong tác phẩm *Đêm Chile và 2666*)** 107

*Roberto Bolaño and the theme of writers and critics (in the novels: *By night in Chile and 2666*)*

**Lê Ngọc Phương**

**Ma thuật, nhìn từ tiểu thuyết *Trăm năm cô đơn* (G.G. Marquez)** 123

*Magic viewed from *One Hundred Years of Solitude* (G.G. Marquez)*

**Nguyễn Thành Trung**

**Nhìn lại ảnh hưởng của văn hóa Trung Quốc trong văn học Đông Á thời cổ trung đại** 134

*Reflecting on the influence of Chinese culture on East Asia literature in ancient middle ages*

**Đình Phan Cẩm Vân**

**VĂN HỌC VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY VĂN HỌC**  
*LITERATURE AND TEACHING LITERACY METHODS*

**Tôi có một giấc mơ (Martin Luther King): Một mẫu mực của thể loại nghị luận ở trường Trung học phổ thông** 142

*"I have a dream" (Martin Luther King) and the matter of translating and teaching argumentative essays in high schools*

**Phạm Ngọc Lan**

**Tính thực tiễn trong giáo dục thơ Haiku: Nhìn từ sách giáo khoa ngữ văn Nhật Bản** 149

*How is Haiku education becoming more prevalent in Japanese literature textbooks?*

**Nguyễn Vũ Quỳnh Như**

# “TÔI CÓ MỘT GIẤC MƠ” (MARTIN LUTHER KING) VỚI VẤN ĐỀ DỊCH THUẬT VÀ GIẢNG DẠY VĂN BẢN NGHỊ LUẬN Ở TRƯỜNG THPT

**Phạm Ngọc Lan**

*Khoa Ngữ văn, Trường Đại học Sư phạm Tp Hồ Chí Minh*

*Email: lanpn@hcmue.edu.vn*

*Ngày nhận bài: 03/6/2021; Ngày duyệt đăng: 12/8/2021*

## Tóm tắt

*Bài viết trình bày đặc điểm của thể nghị luận trong hệ thống thể loại văn học và trong chương trình Ngữ văn 2018; từ đó, giới thiệu và lược dịch văn bản “Tôi có một giấc mơ” của Martin Luther King làm ngữ liệu để giảng dạy thể loại này, kèm một số gợi ý sơ lược để đọc hiểu, phân tích và giảng dạy văn bản này từ góc độ thể loại.*

**Từ khoá:** *tiểu luận, nghị luận, thể loại, diễn văn, Martin Luther King, Tôi có một giấc mơ, tu từ.*

## “I have a dream” (Martin Luther King) and the matter of translating and teaching argumentative essays in high schools

### Abstract

*The paper provides a genre description of the argumentative essay in the literary genre system and in the 2018 Vietnamese language and literary educational curriculum, and accordingly introduces a loose translation of the speech “I Have a Dream” by Martin Luther King as part of the text-corpus for genre-based teaching. The paper also suggests a genre-based approach to text reading-comprehension, analysis and teaching.*

**Keywords:** *essay, argumentative essay, genre, speech, Martin Luther King, I have a dream, rhetorics.*

### 1. Văn bản nghị luận và vấn đề thể loại

Theo tinh thần của chương trình Ngữ văn 2018, việc giảng dạy Ngữ văn ở trường Trung học Phổ thông (THPT) được hiểu không đơn giản chỉ là giảng dạy văn chương với tư cách là một loại hình nghệ thuật, mà còn là giảng dạy về ngôn ngữ và kỹ năng sử dụng ngôn ngữ. Như vậy, chương trình không chỉ sử dụng ngữ liệu là các tác phẩm văn học thuần túy theo nghĩa truyền thống, mà sử dụng văn bản với đa dạng thể loại. Theo nghĩa đó, hệ thống thể loại ở đây cần được hiểu rộng hơn hệ thống tam phân truyền thống mà

triết gia Aristotle đưa ra (tự sự - trữ tình - kịch), mà cần bao hàm cả các thể loại phi hư cấu phổ biến như văn bản báo chí hay ghi chép cá nhân. Trong bài viết này, chúng tôi giới thiệu mô hình bốn 4 thể loại do nhóm tác giả C.H. Klaus, R. Scholes, N.R. Comley và M. Silverman đề xuất. Mô hình này được xây dựng dựa trên cơ sở mô hình tam phân của Aristotle, nhưng nếu vị triết gia Hy Lạp cổ đại phân loại sử dụng tiêu chí phương thức mô phỏng thực tại của nghệ thuật, thì nhóm tác giả hiện đại sử dụng tiêu chí chức năng chính của ngôn ngữ.

từ ngữ được sử dụng để tạo ra con người và sự kiện tưởng tượng

	TRUYỆN (trần thuật)	KỊCH (tương tác)	
từ ngữ trực tiếp			từ ngữ được
hướng đến độc giả	TIỂU LUẬN (thuyết phục)	THƠ (chiêm nghiệm)	độc giả nghe gián tiếp

từ ngữ được sử dụng để biểu đạt tư tưởng và tình cảm

(Scholes và cộng sự, 1991: xxx)

Về nguyên tắc, mọi hình thức giao tiếp ngôn ngữ nói chung đều xuất phát từ nhu cầu chia sẻ thông tin và trải nghiệm giữa con người với nhau. Các loại hình văn bản, cả văn học và ngoài văn học, cũng không ngoại lệ. Tuy nhiên, mỗi hình thức văn bản lại thực hiện mục tiêu này theo một cách thức khác biệt. Trục dọc trong mô hình trên chỉ cách thức chuyển tải trải nghiệm của người viết bằng ngôn ngữ, trục ngang chỉ mối quan hệ giữa ngôn ngữ và người đọc. Theo đó, hai trục này sẽ phân chia các dạng văn bản ngôn từ thành bốn loại chính: Tiểu luận (Essay), Truyện (Story), Kịch (Play) và Thơ (Poem)<sup>1</sup>.

Trục dọc: Có hai hình thức sử dụng ngôn ngữ để chuyển tải trải nghiệm của người viết. Thứ nhất là sử dụng ngôn ngữ để sáng tạo ra những nhân vật và sự kiện tưởng tượng, và thứ hai là sử dụng ngôn ngữ để biểu đạt trực tiếp ý tưởng và cảm xúc của người viết.

Trục ngang: Có hai hình thức sử dụng ngôn ngữ để tác động đến người đọc. Thứ

nhất là tác động trực tiếp (tức trò chuyện với người đọc), và thứ hai là tác động gián tiếp (không trò chuyện với người đọc mà người đọc “nghe trộm” lời nói của các nhân vật với nhau hoặc tự bạch của tác giả với chính mình).

Như vậy, có 4 hình thức thể loại chính:

Tiểu luận (Essay) là văn bản mà *tác giả* sử dụng ngôn từ để *đối thoại trực tiếp với người đọc*, nhằm biểu đạt ý tưởng và cảm xúc của người viết. Chức năng chính của ngôn ngữ trong thể loại này là *thuyết phục* người đọc bằng thông tin và lập luận. Cốt lõi của thể loại là văn bản nghị luận (lập luận để bảo vệ quan điểm cá nhân), ngoài ra còn có các dạng khác như văn bản thông tin, văn bản miêu tả, văn bản tường giải, ...

Truyện (Story) là văn bản mà *người trần thuật* (cần phân biệt với tác giả) sử dụng ngôn từ để *đối thoại trực tiếp với người đọc*, nhằm tạo ra một thế giới tưởng tượng gồm các nhân vật và sự kiện. Chức năng chính của ngôn ngữ trong thể loại này là *trần thuật* hay *kể chuyện*. Tiểu thuyết, truyện ngắn, sử thi, truyện thơ, ... thuộc thể loại này.

Thơ (Poem) là văn bản mà *chủ thể trữ tình* sử dụng ngôn từ để biểu lộ tình cảm, cảm xúc của bản thân dưới dạng thức *độc thoại – độc bạch*. Chức năng chính của ngôn ngữ trong thể loại này là *chiêm nghiệm* (meditation).

Kịch (Play) là văn bản mà *các nhân vật kịch* sử dụng ngôn từ để *đối thoại với nhau* (không phải với người đọc/ người xem) và qua đó kiến tạo nên hành động kịch. Chức

<sup>1</sup> Lưu ý rằng mô hình này sử dụng tiêu chí *chức năng của ngôn ngữ* chứ không phải *đặc điểm của ngôn ngữ*, vậy nên tác giả không hiểu khái niệm “thơ” theo nghĩa thể loại có nhạc điệu (tiết tấu, vần, ...). Ở đây, khái niệm “thơ” được hiểu đồng nhất với thơ trữ tình (tức thể loại có chức năng biểu đạt

tình cảm, cảm xúc). Các tác phẩm thơ tự sự như *Truyện Kiều* (Nguyễn Du) hay sử thi *Iliad* (Homer) sẽ được xếp vào thể loại truyện, kịch thơ như *Romeo và Juliet* (Shakespeare) sẽ được xếp vào thể loại kịch, do chức năng của ngôn ngữ trong các tác phẩm này gần với chức năng của truyện và kịch hơn.

năng chính của ngôn ngữ trong thể loại này là *trương tác* (interaction), ở đây cần hiểu “trương tác” theo nghĩa các nhân vật kịch sử dụng lời thoại như phương thức chính để thúc đẩy sự tiến triển của cốt truyện, so với các phương thức phụ như hành động, cử chỉ, biểu cảm nét mặt, ...)

Trong khi ba thể loại Thơ, Truyện và Kịch có thể đã rất quen thuộc với chúng ta cả về lý luận thể loại lẫn thực tiễn giảng dạy, thì thể loại Tiểu luận lại có phần mới mẻ. Mô hình trên đã giúp xác định một số đặc trưng chính yếu của Tiểu luận, tuy nhiên vẫn cần làm rõ thêm một số đặc điểm diện mạo thể loại nhằm định hướng cho việc tiếp cận và giảng dạy ở trường THPT. Bài diễn văn nổi tiếng “*Tôi có một giấc mơ*” của mục sư Mỹ Martin Luther King là một điển hình tiêu biểu của tiểu loại nghị luận – một trong những hình thức phổ biến nhất của thể tiểu luận, có thể giúp chúng ta phác thảo sơ bộ những đặc điểm cơ bản của thể loại cũng như những vấn đề cần lưu ý khi giảng dạy thể loại này.

## 2. Văn bản “*Tôi có một giấc mơ*” (Martin Luther King) và vấn đề dịch thuật làm ngữ liệu giảng dạy

Nghị luận là dạng văn bản phổ biến và thể hiện rõ nhất tính chất thuyết phục của ngôn ngữ trong thể tiểu luận. Thể thức của văn bản nghị luận thường khá đơn giản và trực tiếp: một luận điểm chính, cùng một hệ thống lập luận để hỗ trợ cho luận điểm chính này, bao gồm các luận điểm phụ và các dẫn chứng được sắp xếp logic và liên kết lại thành một cấu trúc mạch lạc, chặt chẽ.

Vậy nên, công việc đọc hiểu văn bản nghị luận bao giờ cũng bắt đầu với thao tác xác định luận điểm chính và làm rõ bố cục lập luận của văn bản (thao tác này cần gắn

với mục tiêu thực tiễn của văn bản, và mục tiêu này thường được quy định trong bối cảnh lịch sử mà văn bản ra đời). Thứ hai, khảo sát việc lựa chọn dẫn chứng, mối liên hệ giữa các dẫn chứng với bố cục lập luận, từ đó chỉ ra hệ thống dẫn chứng đã được sử dụng để hỗ trợ cho luận điểm chính và các luận điểm phụ như thế nào. Và thứ ba, cần làm rõ đặc trưng của trường từ ngữ được sử dụng, cùng ý nghĩa của các biện pháp tu từ mà tác giả đã huy động nhằm tăng khả năng thuyết phục cho ngôn ngữ nghị luận.

Bài diễn văn “*Tôi có một giấc mơ*” của mục sư Mỹ Martin Luther King có thể coi là một văn bản mẫu mực của thể loại này, và rất phù hợp để làm ngữ liệu giảng dạy ở THPT. Tuy nhiên, có một số vấn đề cần lưu ý khi sử dụng văn bản như một ngữ liệu để rèn luyện kỹ năng đọc hiểu thể loại nghị luận:

**Thứ nhất, về bố cục và dung lượng văn bản:** Được mục sư Martin Luther King trình bày trong thời gian 17 phút, văn bản này có dung lượng khá lớn, khoảng hơn 1600 từ trong tiếng Anh (số lượng từ sẽ nhiều hơn khi dịch sang tiếng Việt). Vì vậy, để phù hợp với thời lượng giảng dạy, cần tính đến việc lược trích cho ngắn gọn nhưng vẫn đảm bảo giữ lại mạch lập luận chính của văn bản.

Trong nguyên tác, bố cục của bài diễn thuyết bao gồm 6 phần (tuân thủ kiểu bố cục cổ điển trong các bài diễn văn phương Tây từ thời Hy Lạp – La Mã cổ đại):

**Dẫn nhập (exordium):** Giới thiệu chủ đề và mục đích của bài diễn văn và khơi gợi mối quan tâm chung của khán giả (Tình trạng mất tự do của người da đen).

**Lược thuật (narratio):** Tóm lược tình trạng hiện tại và xác định bản chất của vấn đề đang tồn tại (Quá trình tước đoạt quyền

tự do của người da đen).

*Phân luận (partitio)*: Phân tách vấn đề thành các luận điểm con (Giấc mơ về xã hội bình đẳng cho người da đen).

*Khẳng định (confirmatio)*: Lập luận chi tiết để xác quyết ý tưởng đã đưa ra (Số phận người da đen gắn với số phận nước Mỹ)

*Phản bác (refutatio)*: Bác bỏ những lập luận ngược với lập luận đã đưa ra (Những con đường hành động sai trái hoặc không phù hợp).

*Kết luận (peroratio)*: Tổng kết vấn đề, đưa ra giải pháp, khơi gợi cảm xúc và kêu gọi hành động (Hình dung về tương lai bình đẳng) (Crowley & Hawhee, 2004: 258-273)

Để đảm bảo giữ được mạch lập luận chính của bài diễn văn, chúng tôi giữ lại bố cục 6 phần với những phân đoạn bao trùm ý tưởng của từng phần, chỉ lược đi những đoạn đi vào chi tiết hoá.

Khi giảng dạy, các câu hỏi và hoạt động giảng dạy cần hướng dẫn học sinh phát hiện ra bố cục văn bản và ý nghĩa của từng phần trong bố cục đó. Có thể dùng dạng sơ đồ hoặc điền khuyết.

**Thứ hai, về bối cảnh văn hoá – lịch sử**: Chủ đề chính của bài diễn văn này là vấn đề phân biệt chủng tộc, có lẽ không phải là quen thuộc với học sinh Việt Nam, vì lý do xã hội Việt Nam không có tính chất đa chủng tộc như xã hội Mỹ và tri thức về lịch sử Mỹ cũng không được giới thiệu nhiều ở Việt Nam.

Vì vậy cần giới thiệu tổng quan về tẻ phân biệt chủng tộc trong lịch sử Mỹ, lịch sử của người da đen, và cần có một hệ thống cước chú chi tiết về ý nghĩa văn hoá – lịch sử của các hình ảnh, sự kiện được sử dụng trong bài. Giáo viên có thể sử dụng kèm một số tư liệu báo chí, thống kê, hình ảnh, clip

ngắn, ... nhằm đa dạng hoá và sinh động hoá hoạt động này.

**Thứ ba, về đặc trưng ngôn ngữ của văn bản**: Chắc chắn việc chuyển ngữ sẽ làm mất đi rất nhiều vẻ đẹp và sức biểu cảm của âm thanh ngôn ngữ gốc, chưa tính đến vẻ đẹp và sức biểu cảm trong chất giọng diễn thuyết đặc biệt của Martin Luther King. Ngoài ra, đây là một văn bản nghị luận được soạn để diễn thuyết trước đông đảo quần chúng (số lượng người tham gia cuộc tuần hành ngày 28/8/1963 ở tượng đài Abraham Lincoln tại Washington D.C. là hơn 250.000 người), nghĩa là đề *tập thể* tiếp nhận bằng kênh *thính giác* chứ không phải để *cá nhân* đọc riêng bằng kênh *thị giác*. Với đối tượng và bối cảnh đó, Martin Luther King đã lựa chọn từ ngữ, cách diễn đạt và các phép tu từ theo nguyên tắc khuấy động cảm xúc mãnh liệt nhất bằng những ký ức và tình cảm tập thể, và đồng thời kích thích thính giác một cách mạnh mẽ nhất: cấu trúc điệp ngữ ở đầu câu nhằm nhấn mạnh và tô đậm luận điểm (*Một trăm năm sau...; Bây giờ là lúc...; Chúng ta sẽ không bao giờ hài lòng...; Hãy để tự do vang vọng...; Tôi mơ rằng...*), trích dẫn những văn bản uy tín và có sẵn tác động cảm xúc đối với công chúng (*Tuyên ngôn Độc lập Mỹ, Kinh Thánh, ...*), sử dụng dày đặc phép ẩn dụ, những cấu trúc ngữ pháp đảo đối và những hình ảnh đối lập gay gắt (*ánh bình minh rực rỡ kết thúc đêm trường tù ngục; một hoang đảo nghèo đói giữa đại dương bao la của sự phồn thịnh vật chất; kẻ lưu vong ngay trên quê hương mình; ngọn lửa mùa hè mang bao cảm phẫn - làn gió mùa thu của tự do và công bằng; ...*), sử dụng những dẫn chứng chân thực lấy từ suốt chiều dài lịch sử lẫn chiều rộng địa lý của nước Mỹ (luật cách ly, luật cấm người da đen thuê cùng khu nhà với người da trắng,

luật cấm người da đen đi bầu cử, ... và các địa danh như Mississippi, New York, Alabama, South Carolina, Georgia, Louisiana, New Hampshire, Pennsylvania, Colorado, California, Tennessee, ...).

Khi giảng dạy, giáo viên cần tổ chức nhiều hoạt động giảng dạy nhằm giúp học sinh phát hiện ra các đặc trưng ngôn ngữ này:

- Thứ nhất, cần có hoạt động giúp học sinh phân biệt hiệu ứng của ngôn ngữ nói và ngôn ngữ viết (có thể kẻ bảng so sánh).

- Thứ hai, cần có hoạt động giới thiệu về bối cảnh ra đời trực tiếp của bài diễn thuyết (có thể dùng hình ảnh hoặc video clip). Có thể đặt ra một số tình huống để so sánh, ví dụ sự khác biệt giữa ngôn ngữ nói với cá nhân, với gia đình, với tập thể nhỏ, với tập thể lớn.

- Thứ ba, gợi ý và định hướng để học sinh phát hiện ra các đặc trưng ngôn ngữ trong văn bản. Có thể so sánh với một số văn bản diễn thuyết khác mà các em biết hoặc đã từng học ở các lớp trước.

- Thứ tư, gợi ý ứng dụng kiến thức thể loại vào thực tế đời sống, ví dụ hướng dẫn học sinh tổ chức diễn thuyết về một vấn đề cụ thể nào đó trong học đường bảo vệ môi trường, bạo lực học đường,...

Để đảm bảo chuyển tải cho học sinh những tri thức về thể loại này, trong quá trình chuyển ngữ, chúng tôi cố gắng giữ lại các đặc trưng ngôn ngữ trên. Lẽ dĩ nhiên có những đặc trưng ngữ âm không thể bảo lưu được, chẳng hạn phép điệp phụ âm đầu gây ấn tượng mạnh mẽ và khắc sâu cảm xúc: *come to our nation's Capital to cash a check* (đến thủ đô của đất nước chúng ta để

rút tiền bằng ngân phiếu), *dark and desolate* (tối tăm và hoang tàn), *sweltering summer* (mùa hè oi ả), *dignity and discipline* (nhân phẩm và kỷ cương), *trials and tribulations* (thử thách và gian nan), ... hay những từ đơn âm liên tiếp gợi âm hưởng đanh thép như tiếng chuông rền: *I have a dream* (Tôi có một giấc mơ), *This is our hope, and this is the faith that I go back to the South with* (Đây là hy vọng của chúng ta, và đây là đức tin mà tôi mang theo về miền Nam), *Free at last! Free at last!* (Cuối cùng tự do cũng đến!), ... Vì vậy, bản dịch của chúng tôi chắc chắn còn cần chỉnh sửa, hoàn thiện rất nhiều, để có thể chuyển tải được đến học sinh Việt Nam một phần nào đó vẻ đẹp và sức mạnh ngôn từ của một trong những bài diễn văn hay nhất trong lịch sử nước Mỹ.

### **TÔI CÓ MỘT GIẤC MƠ**

*Martin Luther King*

*Tôi vui mừng được sát cánh bên các bạn ngày hôm nay, trong một sự kiện mà lịch sử sẽ ghi nhận là cuộc tuần hành vì tự do vĩ đại nhất trong lịch sử đất nước chúng ta.*

*Một trăm năm trước, một người Mỹ vĩ đại mà ngày hôm nay chúng ta đang đứng dưới bóng tượng đài của Người, đã ký bản Tuyên ngôn Giải phóng nô lệ<sup>2</sup>. Văn kiện trọng đại này đã xuất hiện như một ngọn đuốc hy vọng soi đường cho cho hàng triệu nô lệ da đen, những con người bị thiêu đốt trong lò lửa của bất công bạo tàn. Văn kiện ấy đã đến như ánh bình minh rực rỡ kết thúc đêm trường tù ngục.*

*Nhưng rồi, một trăm năm sau, người da đen vẫn chưa được tự do. Một trăm năm sau, cuộc sống của người da đen vẫn còn bị*

<sup>2</sup> Tuyên ngôn Giải phóng nô lệ: văn bản hành pháp do Tổng thống Abraham Lincoln ban hành lần đầu ngày 22/9/1862, tuyên bố trả tự do cho tất cả nô lệ da đen thuộc các bang miền Nam ở Mỹ.

Tác giả Martin Luther King đọc bài diễn thuyết này trong cuộc tuần hành ngày 28/8/1963, dưới Đài Tưởng niệm Tổng thống Lincoln tại Washington DC, Mỹ.

thít chặt trong gông cùm của luật cách ly<sup>3</sup> và xiềng xích của óc kỳ thị. Một trăm năm sau, người da đen vẫn phải sống trong một hoang đảo nghèo đói giữa đại dương bao la của sự phồn thịnh vật chất. Một trăm năm sau, người da đen vẫn phải sống mòn trong những góc khuất của xã hội Mỹ và thấy mình chỉ là kẻ lưu vong ngay trên quê hương mình. Chính vì thế nên ngày hôm nay chúng ta đến đây để quyết liệt lên tiếng về thảm trạng này.

[...]

Ngon lửa mùa hè mang bao cảm phần chính đáng của người da đen sẽ không bao giờ tắt nguội nếu như làn gió mùa thu của tự do và công bằng không thổi tới. Năm 1963 không phải là một kết cục, mà là một khởi đầu. Nước Mỹ sẽ không có bình an, sẽ không có yên tĩnh, nếu như người da đen chưa giành được quyền công dân. Bão lốc của những cuộc nổi dậy sẽ vẫn tiếp tục rung chuyển nền móng quốc gia cho đến khi nào mặt trời công lý trời nổi dậy.

Nhưng có một điều mà tôi phải nói với những đồng chí của tôi, những con người đang đứng trước ngưỡng cửa của lâu đài công lý. Trong quá trình chiến đấu giành lấy lại địa vị xứng đáng của mình, chúng ta không được phép hành động sai lầm. Đừng làm dịu cơn khát tự do của mình bằng cách uống ly oán hận và thù hận. Cuộc đấu tranh của chúng ta bao giờ cũng phải dựa trên nền tảng cao quý của nhân phẩm và kỷ cương. Chúng ta không được để cho cuộc phản kháng đầy sáng tạo của chúng ta sa vào bạo loạn. Qua từng buổi tuần hành, chúng ta sẽ phải tự nâng bản thân lên đến tầm cao mới, để đáp trả sức mạnh bạo lực

bằng sức mạnh tâm hồn. Tinh thần chiến đấu quật cường mới vừa trào sôi trong cộng đồng người da đen không được đẩy chúng ta đến chỗ ngờ vực tất cả người da trắng, bởi lẽ, như ta thấy đang hiện diện ở đây hôm nay, có rất nhiều người anh em da trắng đã nhận ra rằng vận mệnh của họ gắn liền với vận mệnh của chúng ta, rằng tự do của họ không thể tách rời với tự do của chúng ta. Chúng ta không thể bước đi một mình.

Và khi bước đi, chúng ta phải đảm bảo rằng mình luôn tiến về phía trước. Chúng ta không thể quay lại vị trí cũ. Đã có những câu hỏi đặt ra cho những người đấu tranh đòi bình đẳng: “Đến bao giờ các người mới hài lòng?” Chúng ta sẽ không bao giờ hài lòng một khi người da đen vẫn còn là những nạn nhân câm lặng của vấn nạn bạo lực từ cảnh sát. Chúng ta sẽ không bao giờ hài lòng một khi, sau chặng đường dài mệt mỏi, ta vẫn không thể tìm được chốn nghỉ chân trong quán trọ ven xa lộ hay khách sạn trong thành phố. Chúng ta sẽ không hài lòng khi nào con cái chúng ta bị tước đoạt nhân phẩm và lòng tự trọng bởi những tấm biển đề “Chỉ dành cho người da trắng”. Chúng ta sẽ không bao giờ hài lòng khi người da đen ở Mississippi không có quyền bầu cử, khi người da đen ở New York tin rằng có đi bầu cũng chẳng để làm gì. Không, không, chúng ta không hài lòng, và chúng ta sẽ không hài lòng cho đến khi nào “mưa công lý tuôn rơi cùng với dòng sông của chính nghĩa”<sup>4</sup>.

[...]

Đừng bao giờ rơi vào vực sâu tuyệt vọng. Các bạn của tôi, hôm nay tôi xin chia sẻ với các bạn rằng, mặc dù chúng ta vẫn

<sup>3</sup> Luật cách ly: là đạo luật quy định người da đen phải ở trong những khu nhà ở riêng, làm việc ở các cơ sở riêng và sử dụng các dịch vụ giáo dục, y tế, vận

chuyển riêng so với người da trắng.  
<sup>4</sup> Trích Kinh Thánh, bản in của Mỹ.

đang phải đối mặt với bao khó khăn của hiện tại và tương lai, tôi vẫn có một giấc mơ. Đó là một giấc mơ bắt nguồn sâu thẳm từ trong giấc mơ của nước Mỹ<sup>5</sup>.

Tôi mơ rằng một ngày nào đó, đất nước của chúng ta sẽ trỗi dậy và sống chân thực với niềm tin của mình: “Chúng tôi coi sự thật này là điều hiển nhiên: rằng tất cả mọi người sinh ra đều có quyền bình đẳng”<sup>6</sup>.

Tôi mơ rằng một ngày nào đó, trên những ngọn đồi đất đỏ ở Georgia<sup>7</sup>, con cái của những nô lệ ngày xưa cùng con cái của những chủ nô ngày xưa sẽ ngồi bên nhau trong tình anh em bằng hữu.

Tôi mơ rằng một ngày nào đó, ngay cả bang Mississippi<sup>8</sup>, nơi dồn nén hàm hận bao sức nóng của bất công và áp bức, rồi cũng sẽ chuyển mình thành một ốc đảo của tự do và công bằng.

Tôi mơ rằng bốn đứa con nhỏ của tôi, một ngày nào đó, sẽ được sống ở một đất nước nơi người ta không phán xét chúng bằng màu da, mà phán xét bằng nhân cách của chúng.

Ngày hôm nay, tôi có một giấc mơ.

[...]

### Tài liệu tham khảo

- Crowley, S., and Hawhee, D. (2004). *Ancient Rhetorics for Contemporary Students* (3<sup>rd</sup> Ed.). New York, Pearson Education.
- Duff, D. (2000). *Modern Genre Theory*. London, Routledge.
- Dutta, H. (2007). *Immortal Speeches: Great Speeches by Great People*. New Dehli, Unicorn Books.
- Pavel, T. (2003). Literary Genres as Norms and Good Habits. *New Literary History*, 34(2), 201–210. <http://www.jstor.org/stable/20057776>.
- Scholes, R., Klaus, C.H., Comley, N.R., and Silverman, M. (1991). *Elements of Literature: Essay, Fiction, Poetry, Drama, Film* (4<sup>th</sup> Ed.). Oxford, Oxford University Press.

<sup>5</sup> Giấc mơ của nước Mỹ: niềm tin rằng nước Mỹ luôn tạo ra cơ hội bình đẳng cho tất cả mọi người, bất kể xuất thân, hoàn cảnh, địa vị xã hội, ...

<sup>6</sup> Trích Tuyên ngôn Độc lập Mỹ, được Quốc hội Mỹ ban hành ngày 4/7/1776.

<sup>7</sup> Vùng đồi đất đỏ ở bang Georgia, miền Nam nước

Mỹ, là nơi tập trung nhiều đồn điền trồng bông lớn của các điền chủ da trắng trước khi nổ ra Nội chiến Nam Bắc Mỹ (1861-1865).

<sup>8</sup> Bang Mississippi: một bang miền Nam nước Mỹ, nơi các đạo luật phân biệt chủng tộc được thực thi gay gắt.